

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HAI BÀ TRUNG  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **149/2020/HS-ST**  
Ngày 12-6-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Hữu Nam

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Duy Hưng

Bà Nguyễn Thị Như Hiền

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Lệ Phương - Thư ký Tòa án của Tòa án quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Thái Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Đ.Đ.H**, sinh năm 19... tại thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Số ..., đường ..., phường B, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ.Đ.C (chết) và bà N.T.T; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; có vợ là P.T.T.H (đã ly hôn) và 02 con (lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009); tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt quả tang ngày 29/12/2019, tạm giữ ngày 30/12/2019, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/01/2020; danh chỉ bản số 67, lập ngày 30/12/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của anh V.B.T (sinh năm 19..., đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ..., ngõ ..., phố H, quận Đ, thành phố Hà Nội) là nhân viên khách sạn J (ở số ..., phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội) về việc khách tại phòng ... của khách sạn có biểu hiện nghi vấn sử dụng chất ma túy, khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, tổ công tác Công an phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện Đ.Đ.H và N.T.N.H2 (sinh năm 19..., đăng ký hộ khẩu thường trú: Số ..., khu L, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang) có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng. Tại chỗ, H tự giác giao nộp cho cơ quan Công an 01 túi nilông màu trắng bên trong có 03 viên nén màu xám hình ngũ giác đang để ở kệ gỗ cạnh đầu giường. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của H 01 chiếc loa xách tay hình tròn nhãn hiệu Harman Kadom và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu hồng số Imei 35729109226xxxx.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định trưng cầu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Đ.Đ.H. Tại Kết luận giám định số 165/KLGD-PC09 ngày 06/01/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“03 viên nén màu xám hình ngũ giác đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,130 gam”*.

Tại cơ quan Công an, Đ.Đ.H khai: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/12/2019, H và H2 thuê phòng .... khách sạn J, số ..., phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Đến khoảng 12 giờ ngày 29/12/2019, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên H sử dụng số điện thoại 098565xxxx gọi cho bạn xã hội tên là T để hỏi mua 05 viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, H đi bộ một mình từ khách sạn J đến khu vực đê T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội để gặp và mua của T 01 túi nilông màu trắng, bên trong chứa 05 viên nén màu xám hình ngũ giác. Sau khi mua được ma túy, H mang về phòng ... khách sạn J để sử dụng. H dùng 01 viên ma túy và đưa H2 01 viên để sử dụng, còn lại 03 viên ma túy, thì H cất trên kệ gỗ cạnh đầu giường để sử dụng dần. Đến khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, thì bị cơ quan Công an bắt giữ.

Đối với đối tượng T đã bán ma túy cho Đ.Đ.H: H khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại. Cơ quan Công an đã dẫn giải H đi xác định địa điểm mua ma túy và đối tượng Tuấn. Kết quả, H xác định được nơi mua ma túy tại khu vực trước cửa số nhà ..., đê T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được đối tượng Tuấn đã bán ma túy cho H, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu hồng đã qua sử dụng là của H sử dụng để liên lạc mua ma túy. Đối với chiếc loa xách tay hình tròn nhãn hiệu Harman Kadom là của H dùng để nghe nhạc khi sử dụng ma túy.

Đối với N.T.N.H2: H2 không biết H mua ma túy của ai, ở đâu, H2 không góp tiền và không bàn bạc trước với H về việc mua ma túy về để sử dụng. Ngày 27/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H2 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2003/NĐ-CP ngày 12/11/2013 với mức phạt 750.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 93/CT-VKSHBT-HS ngày 20/3/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Đ.Đ.H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo H khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố, gia đình có công với cách mạng, bác ruột là liệt sỹ, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ.Đ.H mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,130 gam MDMA; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu hồng đã qua sử dụng; trả lại bị cáo 01 chiếc loa xách tay hình tròn nhãn hiệu Harman Kadom.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đ.Đ.H không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 29/12/2019, tại phòng ... khách sạn J, số ..., phố T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, bị cáo Đ.Đ.H có

hành vi tàng trữ trái phép 1,130 gam ma túy loại MDMA để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ.Đ.H thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo H có ông bà nội (cụ Đ.Đ.P, cụ P.T.K) là người có công với cách mạng, bác ruột (ông Đ.Đ.T) là liệt sỹ và bố đẻ (ông Đ.Đ.C) là quân nhân chống Mỹ cứu nước, nên Tòa án coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đ.Đ.H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Đ.Đ.H không có tiền án, tiền sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy thì “bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Đ.Đ.H, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, do bị cáo Đ.Đ.H không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,130 gam ma túy loại MDMA thu giữ của bị cáo Đ.Đ.H là vật cấm tàng trữ, nên phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu hồng số Imei 35729109226xxxx là tài sản thuộc quyền sở hữu của H, được H sử dụng làm phương tiện liên lạc mua ma túy, nên phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với 01 chiếc loa xách tay hình tròn nhãn hiệu Harman Kadom là tài sản thuộc quyền sở hữu của H, không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nên trả lại cho H.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo Đ.Đ.H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng “T” bán ma túy cho Đ.Đ.H: H khai không biết không biết tên, tuổi, địa chỉ và số điện thoại, Cơ quan điều tra tổ chức truy tìm, nhưng không xác định được. Ngày 29/4/2020, Tòa án đã trả hồ sơ vụ án cho Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng để điều tra bổ sung, làm rõ ngày 29/12/2019 H sử dụng điện thoại di động Iphone XS max số thuê bao 098565xxxx gọi cho người nào để liên lạc mua ma túy. Tại văn bản số 99/CV-VKS ngày 15/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ xác định: Ngày 29/12/2019 là lần đầu tiên H gọi điện thoại cho đối tượng “T” để mua ma túy, H không biết tên, tuổi, địa chỉ của đối tượng bán ma túy. Sau khi mua được ma túy, H đã xóa số điện thoại của “T” khỏi danh bạ, lịch sử cuộc gọi và không nhớ được số điện thoại của “T”. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Đ.Đ.H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Đ.Đ.H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ vào thời gian tạm giữ từ ngày bắt quả tang 29/12/2019 đến ngày 08/01/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Đ.Đ.H.
3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
  - Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì giấy đã được niêm phong, bên trong có 03 viên nén màu xám hình ngũ giác là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,130 gam, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Đ.Đ.H.
  - Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max màu hồng số Imei 35729109226xxxx.
  - Trả lại Đ.Đ.H 01 (Một) chiếc loa xách tay hình tròn, có bán kính khoảng 30cm, màu vàng xanh, nhãn hiệu Harman Kadam.

Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số 173/20 ngày 17/3/2020.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đ.Đ.H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Đ.Đ.H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trạm tạm giam số 1 - Công an Tp. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Hữu Nam**